

## BIÊN BẢN NIÊM YẾT

### Công khai dự toán thu-chi Ngân sách Nhà nước 6 tháng cuối năm 2025

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 6151/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2025;

**1. Thời gian:** Vào lúc 8h30, ngày 06 tháng 01 năm 2026.

**2. Địa điểm:** Tại trường THCS Tịnh Ấn Tây.

**3. Thành phần tham dự:**

1. Ông Từ Văn Đông – Hiệu trưởng;
2. Ông Phạm Văn Tài – Chức vụ: Phó Hiệu trưởng;
3. Bà Phạm Vũ Thị Lịch – Chức vụ: Văn thư, thư ký;
4. Bà Nguyễn Thị Ngà – Chức vụ: Kế toán;
5. Ông Ngô Duy Hiệp – Ban cơ sở vật chất;
6. Bà Nguyễn Thanh Ly – Tổ trưởng chuyên môn;
7. Ông Cao Long Phi – Tổ trưởng chuyên môn.
8. Nguyễn Tiến Dũng – Tổng phụ trách đội

**4. Nội dung**

Tiến hành công khai và niêm yết công khai dự toán thu - chi NSNN 6 tháng cuối năm 2025 như sau:

- Nội dung niêm yết công khai: Công khai tình hình quyết toán ngân sách nhà nước 6 tháng cuối năm 2025 theo biểu số 02 (Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính) (có mẫu đính kèm).

- Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở trường tại trường THCS Tịnh Ấn Tây.

- Địa điểm niêm yết: Tại bảng tin văn phòng nhà trường trường THCS Tịnh Ấn Tây.

- Thời gian niêm yết: Kể từ 8h30 phút ngày 06 tháng 01 năm 2026 đến 8h30 ngày 06 tháng 02 năm 2026.

- Biên bản được lập và hồi 9h00 ngày 06 tháng 01 năm 2026, được lập thành 02 bản: 01 bản lưu hồ sơ nhà trường, 01 bản lưu hồ sơ kế toán.

**THƯ KÝ**

Phạm Vũ Thị Lịch



**HIỆU TRƯỞNG**

Trương Văn Đông

**CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA**

Cao Lang Phi

Nguyễn Tiên Dũng

Phạm Văn Cốc

Ngô Duy Hiệp

Nguyễn Thị Nga

Nguyễn Thanh Lệ

Số: 01 /QĐ-THCSTÁT

P.Trường Quang Trọng, ngày 06 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC  
6 THÁNG CUỐI NĂM 2025 CỦA TRƯỜNG THCS TỈNH AN TÂY**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính, thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 6151/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2025;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường THCS Tỉnh An Tây.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng cuối năm 2024 của trường THCS Tỉnh An Tây (theo biểu đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Hiệu trưởng, kế toán và các bộ phận có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo trường;
- CM, các tổ CM, VP;
- Lưu VT, KT.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Từ Văn Đông**

**TRƯỜNG THCS TỈNH AN TÂY**  
**CHƯƠNG: 622**

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-THCSTÁT ngày 06/01/2026 của Hiệu trưởng trường THCS Tỉnh An Tây)

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>1</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	-
1.1	Lệ phí	
	Học phí	
1.2	Phí	
<b>2</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	-
2.1	Chi sự nghiệp	-
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
2.2	Chi phí quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>3</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp NSNN</b>	
3.1	Lệ phí	
	Học phí	
3.2	Phí	
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>3.346.221.067</b>
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	3.346.221.067
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.329.564.462
6001	Lương theo ngạch, bậc	1.658.134.530
6101	Phụ cấp chức vụ	20.007.000
6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	489.671.536
6113	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	2.808.000
6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	316.770.543
6299	Chi khác	83.500.000
6301	Bảo hiểm xã hội	349.109.616
6302	Bảo hiểm y tế	59.847.361
6304	Bảo hiểm thất nghiệp	19.949.120
6501	Tiền điện	13.301.246
6504	Tiền vệ sinh, môi trường	2.652.000
6551	Văn phòng phẩm	4.808.000
6553	Khoản văn phòng phẩm	6.750.000
6599	Vật tư văn phòng	14.065.700

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
6605	Thuê bao kênh vệ tinh, thuê bao cáp truyền hình	1.260.000
6699	Chi phí khác	1.400.000
6701	Tiền vé máy bay, tàu, xe	5.207.404
6702	Phụ cấp công tác phí	800.000
6703	Tiền thuê phòng ngủ	900.000
6704	Khoản công tác phí	3.300.000
6757	Thuê lao động trong nước	74.500.000
6907	Nhà cửa	13.234.806
6912	Các thiết bị công nghệ thông tin	12.760.000
6949	Các tài sản và trình trình hạ tầng cơ sở khác	81.315.000
7001	Chi mua hàng hóa, vật tư	11.734.600
7004	Đông phục, trang phục; bảo hộ lao động	4.900.000
7049	Chi khác	75.378.000
7053	Mua, bảo trì phần mềm công nghệ thông tin	1.500.000
<b>1.2</b>	<b>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên</b>	<b>16.656.605</b>
2	Chi Chương trình mục tiêu	
2.1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia (Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)	
2.2	Chi Chương trình mục tiêu (Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)	

P. Trương Quang Trọng, ngày 06 tháng 01 năm 2026

Người lập



Nguyễn Thị Nga



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Từ Văn Đông